

Dòng Thời Gian

Võ Thiêm

Khi tôi mới chào đời
Thì đất nước chia đôi
Khi bắt đầu đi học
Chiến tranh lại về rồi
Trường làng quê vắng vẻ
Ông thầy già đơn côi
Giờ ra chơi tôi nghịch
Lỗ đạn trên tường vôi
Đầu đạn đồng nho nhỏ
Đem về làm đồ chơi

Một đêm nghe súng nổ
Áp đầu ngực cha tôi
Trong căm hầm trú ẩn
Nghe tim người dồn dập
Âm thầm tôi lệ rơi
Sáng hôm sau thức dậy
Suối làng người chết trôi
 Tay chân đều bị trói
Ông thầy già của tôi...

Ông thầy già của tôi
Nay đã đi xa rồi
Quê hương lời thầy giảng
Vang vang trong hồn tôi
Miền Trung biển ôm đồi
Ai Nam Quan miền Bắc
Mũi Cà Mau xa xôi
Trong tâm hồn mới lớn
Trí tưởng tượng xa xôi
Lòng bao xiết bồi hồi
Tôi mong ngày tôi lớn

Tôi sẽ đi khắp nơi
Thăng Long kinh đô xưa
Dư âm trống Ngọc Hồi
Tôi về lại miền Trung
Chiều êm tiếng ru Hời
Tôi đi khắp miền Nam
Theo những dòng kinh trôi...

Theo tháng ngày tôi lớn
Chiến tranh như dầu sôi
Những năm dài lửa đạn
Đau thương cứ liên hồi
Cuộc đời xung quanh tôi
Nỗi buồn như không dứt
Những em bé mồ côi
Bên người cô phụ trẻ
Khô cằn bao bà mẹ
Mồ con không lệ rơi
Và bạn bè của tôi
Chiến tranh mang đi rồi
Những tháng còn ở lại
Mỗi đứa một phương trời
Đứa quê nhà đói khổ
Đứa chết ngoài biển khơi

Nay hòa bình lập lại
Hơn ba mươi năm rồi
Mà tổ quốc của tôi
Sao vẫn còn chia phôi
Giấc mơ hồi còn bé
Theo thời gian xa xôi
Tóc tôi từng sợi bạc
Đời vẫn còn nổi trôi
Xứ người ôm niềm nhớ
Quê hương sao xa vời.

Thư gửi bạn:

VÀI CẢM NHẬN QUA MẤY BẢN NHẠC CỦA TRỊNH CÔNG SƠN.

Nguyễn giụ Hùng (CN09)

*Ở nhà máy hôm đi loanh quanh, chụp hình
máy con đường lá vàng gần nhà mới thấy cũng
cảnh vật này mà trước đây mình bận rộn quá nên
không cảm nhận được cái đẹp đẽ của nó.*

(Trích một đoạn thư của anh Ch.) (1)

Thân gửi anh Ch.

Anh Ch. ơi! Tôi xin chia sẻ với anh về những cảm nhận và những gì anh vừa bắt chụp được. Tôi biết lòng anh đang thanh thản lắm. Chính sự thanh thản ấy đã đưa anh đến sự “tinh thức” để nhận biết được sự hiện hữu của những cảnh vật quanh mình. Sự sống tinh thức là một yếu tố thật quan trọng trong đời sống chúng ta. Thiếu “tinh thức”, ta sẽ có cuộc sống không tinh thức (nói theo kiều huê tiền), và đôi khi sự thiếu tinh thức một cách thái quá, ta sẽ mất đi hẳn sự hiện diện của mình trên trái đất này.

Đọc thư anh, tôi chợt nhớ tới một hoàn cảnh tương tự được thể hiện trong bản nhạc “Chiếc lá thu phai” của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn và đã làm tôi suy nghĩ. Trịnh Công Sơn viết:

“Mười năm tắm gội, giặt mình, ôi chiếc lá thu phai”.

Chữ “mười năm” ở đây chỉ để diễn tả cái gì đã lâu lăm rồi, đã xa lăm rồi như Mười năm Tình Cũ, Mười Năm Yêu Em (tên những bản nhạc) hay trong thơ của cụ Tản Đà:

*Giác mộng mười năm đã tinh rồi,
Tinh rồi lại muốn mộng mà thôi.*

Khi tắm gội, đó là lúc ta dễ thấy được toàn diện thân và ý của ta vì cảm giác dễ chịu và sự không che đậy lúc đó mang đến. Và chính những khi tắm gội ta thường bắt gặp được những điều kì diệu ẩn tàng trong ta. Ấy thế mà tới mười năm tắm gội, mãi cho tới một lúc, TCS mới chợt “tinh thức” để nhận diện ra mình và thấy mình như “chiếc lá thu phai”. Cái hay của ý này là sự ẩn dụ của sự già nua qua hình ảnh chiếc lá mùa thu. Lá mùa thu là một biểu tượng của sự tàn úa, thế mà ngay cả lá mùa thu ấy cũng đã phai màu để đi đến chỗ tàn khô. TCS cũng còn chợt tinh thức để thấy:

Chiều hôm thức dậy, ngồi ôm tóc dài,

Chập chờn lau trắng trong tay.

Anh Ch. thấy không, không phải chỉ riêng anh mới bắt chợt cảm nhận được những sự vật hiện hữu ở quanh mình mà đã từ lâu anh tưởng là không có.

Chung quanh ta toàn là phép lạ, toàn là những điều kì diệu đẹp đẽ, dù chỉ là những gì thật bé nhỏ tầm thường. Ta quên nó đi, hoặc không nhận ra nó, thật uồng biết bao. Có những lúc ta cảm thấy như ta đang “vong ân” với chúng và vong ân với cả chính ta. Có một lần tôi nghe một vị Thiền sư nói, có bao giờ ta nắm lấy bàn tay của chính ta mà cảm ơn nó không, mặc dù nó đã phục vụ ta suốt một đời. Sự an nguy của nó chính là sự an nguy của ta, vậy mà đôi khi ta vô tình không nhận ra sự hiện hữu của nó.

Khi nhắc đến nhạc sĩ TCS sau này, là người ta

thường nghĩ ngay đến những bản tình ca đôi lứa và thân phận con người của ông. Và cũng lý do đó, nhân tiện đây, trong giới hạn bức thư này, tôi xin chia sẻ với anh một vài ý nghĩ của riêng mình qua sự cảm nhận về vài bản nhạc của TCS. Tôi nói của riêng tôi là vì có thể nhạc sĩ TCS đã không nghĩ như tôi và cũng có thể còn không đồng ý với tôi nữa.

Anh hãy cùng tôi lắng nghe một đoạn trong bài “Rồi Như Óa Ngày Ngô”:

Đôi khi nắng qua mái hiên làm tôi nhớ

Đôi khi bỗng nghe bước chân về đâu đó của em

Ngày nào vừa đến đã xa muôn trùng

Ngày nào vừa đi lạnh lung bước chân

Đôi khi thấy trong gió bay lời em nói

Đôi khi thấy trên lá khô ngày em đã xa xôi

Đôi khi nắng lên phô xua làm tôi nhớ

Đôi khi có mưa giữa khuya hồn tôi bỗng vỡ

Đôi khi thấy trên lá khô một dòng suối

Đôi khi nhớ trong mắt em một bóng tối nhớ

Từng ngày tình đến thiết tha ân cần

Từng ngày tình đi một vùng vắng im

Đôi khi thấy trên cánh chim từng đêm tối

Đôi khi nhớ trong tóc em mùi cây trái thơm tho

...

Chắc bản nhạc này không xa lạ gì với anh.

Khi nghe bản nhạc này anh đã nghĩ và đã cảm nhận nó ra sao?

Với tôi, tôi có cái nhìn hơi mang màu sắc “**thiền**” trong đạo Phật về hai câu hát sau:

-Đôi khi thấy trên lá khô một dòng suối

và trong câu

-Đôi khi nhớ trong tóc em mùi cây trái thơm tho

Anh cùng tôi phân tích câu đầu nhé.

ĐÔI KHI THẤY TRÊN LÁ KHÔ MỘT DÒNG SUỐI.

Tôi tự hỏi tại sao trên lá khô lại có một dòng suối nhỉ? Và anh có thấy dòng suối đang chảy trên lá khô không? Nếu không, chúng ta hãy cùng nhau đi tìm con suối ấy nhé.

Cứ dựa theo cách nhìn của một vị Thiền sư thì nếu chúng ta “quán chiếu” vào chiếc lá vàng một cách tinh thức (danh từ nhà Phật, quán chiếu nghĩa là nhìn sâu vào sự việc mà ta đang quan sát), ta sẽ thấy *trước khi* chiếc lá trở thành lá vàng, hay lá khô, chiếc lá đó phải là chiếc lá xanh. Khi chiếc lá còn xanh thì nó ở trên cây và nó là một phần tử của cây. Lá và cây tuy hai mà là một. Nay ta gọi chung là “cây”.

Cây thuộc về vũ trụ vì cây nằm trong vũ trụ và lớn lên trong vũ trụ. Cây được hình thành và trở nên hiện hữu dưới dạng “cây” nhờ sự kết hợp bởi những phần tử, bởi những yếu tố “không phải là cây” như đất, nắng, mưa, gió, chim chóc . . . có khi có cả bàn tay con người trong đó nữa. Nghiã là trong cây chứa đựng toàn bộ những gì có trong vũ trụ, không thiếu một thứ gì. Thiếu những phần tử ấy, cây không thể có mặt. Do đó, nói một cách khác đi, cây nằm trong vũ trụ và vũ trụ cũng nằm ở trong cây.

Nào ta cùng quán chiếu thêm nhé. Như dẫn chúng ở trên, ta thấy trong cây chứa đựng toàn bộ vũ trụ, hẳn trong đó phải có mặt của nước. *Nước nuôi cây lớn lên*. Thế nước từ đâu mà tới? Nước đến từ những dòng sông, từ biển, từ ao hồ và từ SUỐI bốc hơi lên thành mây và thành mưa. Và nước mưa trở lại đất để đến với cây.

Nhờ có “quán chiếu” ta thấy rõ là **trong cây có hình ảnh của Suối**. Cây có hình ảnh suối thì lá cũng vậy, dù là lá tươi hay lá khô đều có hình ảnh của Suối cả. Đến đây anh đã thấy dòng suối trên những lá khô của TCS ấy chưa?

Trên lá khô, không phải chúng ta chỉ nhìn thấy có dòng suối mà ta còn thấy cả biển, cả núi non, cả gió, cả trăng, cả những con chim ca hát trên đó nữa . . .

Như ta đã nói ở trên, cây nằm trong vũ trụ và vũ trụ cũng nằm trong cây, nghĩa là cây và vũ trụ không thể tách rời nhau ra được. Phải chăng chúng ta đang đi vào triết lý Nhất Nguyên của triết học Đông Phương hay triết lý Bất Nhị của kinh Bát Nhã trong đạo Phật hay đang nói đến chữ ĐÀO (Being) trong Lão Giáo vậy?

Và cũng cùng phương pháp như trên, ta “quán chiếu” câu thứ hai

“Đôi khi nhớ trong tóc em, mùi cây trái thơm tho” cũng không có gì là bí ẩn và sâu sa cả.

Cũng như vị Thiền sư ấy nói thêm về từ ngữ “Trái Tim Mặt Trời”, Chúng ta không phải chỉ tồn tại bởi nhịp đập của trái tim trong cơ thể ta mà thôi, mà còn phụ thuộc vào nhịp đập của *trái tim mặt trời*, Ta cứ tưởng tượng nếu trái tim mặt trời ngưng đập, mặt trời ra đi, chúng ta sẽ ra sao? Nói thêm ra, trái tim ta cũng đang nằm ở Mặt Trời. Từ đó ta suy ra ta không bé nhỏ như ta tưởng và chiếc lá khô kia cũng to lớn vô cùng.

Nếu anh cứ tiếp tục nghe hết bản nhạc này, thì rải rác suốt bài hát, ta quán chiếu được nhiều thứ lầm. Và cũng qua bài hát này ta có thể thay đổi được cách nhìn về cuộc đời. Cái nhìn của chúng ta về nó sẽ đơn giản hơn, chính xác hơn, thoát hơn, nhiều yêu thương hơn và như thế chúng ta sẽ bớt đau khổ hơn.

Trái nghịch với đồng nhất là sự phân biệt. Cũng từ *sự phân biệt* ấy chúng ta phải luôn luôn *đi tìm một đối tượng để suy nghĩ để luận bàn*, hay đánh giá, phê phán. Chính cái phân biệt đó, theo cách nhìn nào đó, ta thấy như nó đang đi ngược lại định luật tự nhiên và hồn nhiên của Trời Đất và nó làm cho đời sống trở nên phức tạp hơn lên. Mỗi vấn đề được ta đặt ra, dù là cái gì đi chăng nữa, nó đều là những sợi dây xích của nhà tù, xích ta trong ngục tù của những quy luật mà ta cứ tưởng là mới mẻ hay được sáng tạo ra một cách kỳ diệu. Hãy để mọi việc trôi chảy theo cái định luật hồn nhiên và vô tư của đời sống. Và có lẽ đấy cũng là một phần tư tưởng giải phóng con người của nhà hiền triết Krishnamurti đó chăng?

Sự giải phóng con người bởi cái nhận thức “*vạn vật đồng nhất thế*” ấy thật là quan trọng. Tôi

nói không ngoa đâu, trong những đau khổ, tuyệt vọng đền tận cùng của Trịnh Công Sơn, cái đau đền tưởng như

*“Con diều bay mà linh hồn lạnh lẽo
Con diều rơi cho vực thẳm buồn theo”*

Chính lúc đó Trịnh Công Sơn cũng đã phải bấu víu vào điều “*Em là tôi và tôi cũng là em*” để tự cứu lấy mình.

Nếu có nhiều thời gian, chúng ta sẽ cùng nhau tiến vào thế giới của “KHÔNG”, ta sẽ thấy đời sống ta giàu có lắm và bất sinh bất tử. Cũng như cây, chúng ta ở trong vũ trụ và vũ trụ ở trong ta, mà vũ trụ không mất thì ta át phải là bất tử.

Và có lẽ chính sự nhận thức được sự bất sinh bất tử này, TCS đã thể hiện sự sinh tử một cách thật sâu sa trong bài hát “Ngẫu Nhiên” của anh.

Không có đâu em này, không có cái chết đầu tiên

Và có đâu bao giờ, đâu có cái chết sau cùng.

Tự mình biết riêng mình Và ta biết riêng ta

Quả thật như thế, có vị Thiền Sư nói cuộc đời ta là vô tận, bất sinh bất tử. Vì ấy nói tiếp, nếu ta “quán chiếu” ngược dòng thời gian, trước khi ta lọt lòng mẹ (tức ngày sinh), thì ta đã ở trong bụng mẹ chín tháng mười ngày. Ta đi ngược lại thêm, trước khi ta ở bụng mẹ, ta đã ở trong cha, trước cha, ta ở trong ông bà, trước ông bà ta đã ở trong tổ tiên, và cứ như thế, ta đi ngược lại mãi, ta sẽ biết là ta đã “có” từ lâu lắm rồi, và có thể chúng ta đã hiện diện dưới nhiều hình thức khác nhau cũng nên, nhưng ít ra là ta biết ta đã hiện hữu từ lâu. Sự “*Sinh ra*” là phải đến từ không để thành có, mà đã có rồi thì chữ *sinh ra* không thể được đặt ra nữa. Khi đã không có sinh thì át ta không thể có tử.

Chính sự nhận biết về cái bất sinh bất tử ấy nên Trịnh Công Sơn đã thấy được tiền kiếp “của em” trong bản “Rừng Khuya Đã Khép”:

Ta thấy em trong tiền kiếp với cọng buồn cõ khô

Ta thấy em đang ngồi khóc khi riêng chiếu đổ mưa

*Ta thấy em trong tiễn kiếp với mặt trời lè loi
Ta thấy em đang ngồi hát khi rùng chiều đồ
mưa.*

Và bên cạnh đó, Trinh công Sơn đã thấy được mình, dưới một dạng thức nào đó: Hạt bụi,

*Hạt bụi nào hoá kiếp thân tôi
Để một mai vươn hình hài lớn dậy
Ôi! cát bụi tuyệt vời
Mặt Trời soi một kiếp rong chơi
Hạt bụi nào hoá kiếp thân tôi
Để một mai tôi về làm cát bụi.*

Vâng, chúng ta có khi chỉ là những hạt bụi rong chơi hay cũng chỉ là vùng trăng chỉ biết lang thang trong vũ trụ. Chúng bị chi phối bởi **định luật vô thường** lạnh lùng nhưng sinh động, thể hiện khắp nơi nơi như là quy luật sinh tồn của vũ trụ.

Ta hãy nghe Trinh Công Sơn bầy tỏ sự suy nghĩ ấy của mình qua bài “Biết Đâu Nguồn Cội”:

*Em đi qua chuyến đò, ối a con trăng còn trẻ
Con sông đâu có ngờ ngày kia trăng sẽ già.*

Và cũng chính thấy mình chỉ là một kiếp rong chơi, mà rong chơi mãi cũng thấy nhảm chán, đến *mỗi* quá đỗi chân này và muốn tìm đến chiếc ghế nghỉ ngơi, Trinh Công Sơn chỉ còn thấy

*Thấy đời mình chỉ là những chuyến xe
Còn đây âm thanh nao nè
Ngày đi đêm tối trăm tiếng mơ hồ*

Hay:

Đời mình chỉ là những quán không

(Nghe Những Tàn Phai)

Để rồi:

*Ôi phù du từng tuổi xuân đã già, một ngày kia
đến bờ*

Đời người như đã qua

...

Thôi về đi đường trần đâu có gì

Tóc xanh mây mùa

*Có nhiều khi từ vườn khuya bước về
Bàn chân ai rất nhẹ tựa hồn những năm xưa.
(Phôi Pha)*

Và để kết thúc bức thư viết về những lời tâm sự ngắn ngủi này, tôi xin gửi đến anh một câu hát của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã giải bầy, gửi gắm ước vọng của ông ta đến mọi người:

...

*Đường tương lai xin nhắc từ đầu
Mời anh em trên khắp địa cầu hãy gần nhau
Và riêng tôi xin có một ngày
Ngồi thong dong trao đến mọi loài CHÚT
TÌNH TỐI.*

(Như Tiếng Thở Dài)

Gửi đến mọi loài *chút tình*, ấy chính là chút tình thương yêu mà mọi người mọi loài gửi đến cho nhau trong cuộc đời này.

Tóm lại những cảm nhận chợt tinh thức của anh, của TCS hay của chính tôi hay của bất cứ ai, nó thường chợt đến rồi lại chợt đi. Đến rồi đi là lẽ thông thường trong cuộc sống, nó là lẽ vô thường vô cùng sinh động của tạo hóa. *Ta hãy tận hưởng những hạnh phúc, dù trong khoảnh khắc, mà những cảm giác dễ chịu ấy mang đến cho ta, cũng như anh đang hưởng hạnh phúc khi nhận biết ra những cái đẹp của những con đường lá vàng gần nhà trong những bức ảnh anh chụp và đã gửi cho tôi.*

Thân

(1) Anh N.S.Ch. (Cao Đăng Phú Thọ).

VUI BUỒN CÙNG TÚ TÀI KỸ THUẬT

Trần Thế Can CN1

Lời người viết : Nội dung bài viết có thể sẽ phần nào giúp cho những KSCN gốc Cao Thắng cũng như gốc Phổ Thông hiểu rõ được quá trình hình thành hệ thống Tú Tài Kỹ Thuật Việt Nam bắt nguồn từ trường Pétrus Ký và Cao Thắng, tuy rằng nó có thể mang tính chất hơi riêng tư một chút. Những điều kể sau đây có thể còn chút đính thiếu sót nên nếu có ai bổ sung được thì rất tốt và tôi cũng thành thật cảm ơn. Ngoài ra khi đọc bài viết, các bạn cũng đừng nên có ý nghĩ là người viết quá đề cao mình. Chẳng qua những gì được viết ra đây mang tính chất như một hồi ký nhở thôi.

Trước hết cũng nên đề cập qua chút ít về người viết bài. Tôi là một học sinh đã được tuyển (qua một kỳ thi) vào lớp 5ème (5th) Moderne trong hệ thống chương trình Pháp của trường Trung Học Pétrus Trương Vĩnh Ký, thường được gọi vẫn tắt là Trường Pétrus Ký. Học sinh trường này được mang hồn danh là “dân Pétrus Ký”. Thông thường thi hàng năm có kỳ thi tuyển vào lớp đầu tiên hệ Trung học của trường là năm “6ème (6th) Moderne”. Nhưng thỉnh thoảng cũng có tuyển vào lớp trên là lớp 5ème, là lớp mà tôi may mắn thi đậu vào. Có một điều may mắn nữa là năm tôi vào Trường Pétrus Ký lại là năm cuối cùng của chương trình Pháp. Qua năm sau thì không còn thi tuyển vào nhánh “Chương trình Pháp” nữa.

Tôi cũng muốn nói rõ đôi điều về các chương trình học này. Chương trình Pháp gồm có năm 6ème Moderne là năm đầu tiên của hệ thống Trung Học, năm kế tiếp là năm 5ème, rồi kế là

4ème, 3ème, Seconde và Première là năm cuối để thi Tú Tài 1 Pháp gọi là Baccalauréat Première Partie. Nếu thi đậu thì lên học tiếp các lớp Classes Terminales gồm lớp Triết Học (Philosophie) và Toán (Mathématiques) để cuối năm thì thi Tú Tài 2 gọi là Baccalauréat Deuxième Partie. Nếu đậu thi có thể ghi tên tự do (không phải thi tuyển) vào học Đại Học. Còn không thi phải học lại nguyên năm. Riêng đối với các trường Cao Đẳng hay Kỹ Sư (như Cao Đẳng Điện Học, Cao Đẳng Công Chánh, hay Kỹ Sư Công Nghệ) thì phải thi tuyển.

Song song với hai bằng Tú Tài này (được coi như Tú Tài Phổ Thông), chương trình Pháp còn có Tú Tài Kỹ Thuật (Baccalauréat Mathématiques Série Technique) mà sau này ta đã căn cứ vào để thành lập hệ thống Tú Tài Kỹ Thuật. Chương trình Tú Tài Kỹ Thuật Pháp cũng giống như chương trình Tú Tài Phổ Thông Pháp nhưng có thêm những môn học về kỹ thuật, cụ thể là môn Kỹ Nghệ Họa, Kỹ Thuật Học v... v...

Tôi xin phép được mở một dấu ngoặc tại đây để nói những chuyện về Tú Tài Kỹ Thuật Pháp. Sau khi thi xong Tú Tài Kỹ Thuật Việt Nam xong, chúng tôi gồm hai người (Sầm Bửu Sơn CN1 và tôi) mới nộp đơn xin thi Tú Tài Kỹ thuật Pháp. Phần chương trình thi thì gồm các môn phổ thông và môn kỹ thuật là Kỹ Nghệ Họa. Tuy chỉ có hai thí sinh thôi nhưng phía Pháp cũng lập ra một hội đồng để chấm thi, cụ thể là phải mời một người thầy kỹ sư Pháp để chấm bài vẽ KNH. Ông thầy này lại cũng là ông thầy chấm môn KNH bên Tú

Tài Kỹ Thuật Việt Nam. Tôi cũng cần nói rõ là trong thời điểm này, rất ít, thậm chí có thể nói rằng không ai biết có thể thi Tú Tài KT Pháp. Dù có biết thì cũng không ai có can đảm ghi tên thi vì không thể nào tìm được một nơi để học các môn kỹ thuật bằng tiếng Pháp!!! Cuối cùng rồi thi chỉ có mình anh Sầm Bửu Sơn là đậu thôi. Còn tôi tuy rằng điểm của bài KNH là điểm tối đa nhưng không thể kéo qua điểm của bài Triết Học được nên đành phải bị rớt vậy!!!

Trong năm tôi vào trường Pétrus Ký thì chương trình Việt cũng bắt đầu được thành lập và hệ thống gồm Đệ Thất, Đệ Lục, Đệ Ngũ, Đệ Tứ, Đệ Tam, Đệ Nhị và Đệ Nhất ứng với các lớp bên chương trình Pháp. Và cũng có Tú Tài 1 và Tú Tài 2 và nếu đậu thi ghi tên vào Đại Học. Song song với chương trình Việt hoàn toàn này thì vẫn còn một vài lớp thuộc về hệ thống chương trình Việt lai Pháp (tạm gọi là như vậy). Trong hệ thống này bài học vẫn bằng tiếng Pháp pha lẫn với tiếng Việt. Toàn hệ thống gồm 4 năm học là năm thứ Nhất (Première année), năm thứ Nhì (Deuxième année) năm thứ Ba (Troisième année) và năm thứ Tư (Quatrième année) để cuối năm thứ Tư thì học sinh sẽ thi lấy bằng Đíp-lôm (Diplôme, tiếng Pháp) và tiếng Việt gọi là bằng Thành Chung. Đây là một chương trình theo kiểu thuộc địa. Tên nguyên của bằng cấp này bằng tiếng Pháp là Diplôme d'Études de l'Enseignement Primaire Supérieur (Tôi không thật nhớ rõ ràng lắm). Sau khi có bằng Thành Chung rồi thì học sinh có thể sang qua chương trình Pháp để học tiếp mà thi Tú Tài Pháp.

Trong thời kỳ đầu thì sau khi đậu bằng Thành Chung, ta có thể ra làm quan được rồi. Ít người có can đảm học tiếp qua Tú Tài vì phải ra tận Hà Nội chờ trong Saigon lúc đó chưa có trường (tôi nghe nói là như vậy). Nhưng trong thế hệ của tôi thì học đến Tú Tài rất dễ vì không cần phải đi xa nữa. Trong chương trình Việt thì đến lớp Đệ Tứ thì học sinh có thể thi lấy Bằng Trung Học Đệ Nhất Cấp tương đương với 2 bằng Brevet bên chương trình Pháp là Brevet 1er Cycle và Brevet Elémentaire

(thì khó đậu hơn). Tôi không nhớ hai tên nguyên của 2 bằng cấp này mà chỉ nhớ tên thường gọi mà thôi.

Trong khi thi bằng Thành Chung, bằng Trung Học Đệ Nhất Cấp hay các bằng Brevets, rủi ro không đậu thi vẫn có thể học thăng lên tiếp mấy năm sau để thi Tú Tài. Trong khi học chương trình Pháp thì tất cả bài đều bằng tiếng Pháp (lúc đó được coi như tiếng mẹ đẻ!!!!) và các thầy thi luôn luôn giảng bài bằng tiếng Pháp trừ giờ của ông thầy dạy ngoại ngữ (tiếng Việt) thì nói tiếng Pháp pha lẫn tiếng Việt vì tiếng Việt lúc đó được học như một ngoại ngữ!!!

Bây giờ xin được trở về với chủ đề Tú Tài Kỹ Thuật. Vào năm tôi học lớp Seconde là năm bên Việt Nam xuất hiện một chương trình Việt nhưng bài giảng thì toàn là tiếng Pháp, không phải phổ thông mà lại là kỹ thuật. Tôi suy nghĩ là nếu tiếp tục chương trình Phổ thông như đã theo thì chưa chắc tôi thi đậu được Tú Tài Phổ Thông vì trong chương trình này tôi ghét nhứt là môn Triết và tôi đã hoàn toàn thất bại ở môn này trong các kỳ thi (trong đó có kỳ thi Tú Tài KT Pháp) như đã nói trên. Do đó, khi nghe tin là sẽ có chương trình Tú Tài Kỹ Thuật bên trường Cao Thắng tôi vội vàng bỏ trường Pétrus Ký để ghi tên vào lớp Đệ Nhị Kỹ Thuật tại Cao Thắng. Trong thời điểm này thì chỉ mới mờ có 2 lớp là đệ Tam KT và đệ Nhị KT. Cho đến giờ vẫn còn có người thắc mắc là tại sao tôi lại bỏ chương trình Pháp để sang qua chương trình Tú Tài KT Việt Nam. Thật ra lúc đó tuy là mang tiếng chương trình TTKT Việt nhưng tất cả các môn học đều được giảng bằng tiếng Pháp cả, và đặc biệt là môn tiếng Anh đã do một ông thầy người Úc phụ trách.

Bây giờ tôi xin phép được nói một chút chuyên riêng tư thuộc về cá nhân. Có một lý do mà ít người biết đến việc tôi già từ chương trình Phổ thông Pháp ở trường Pétrus Ký để sang qua Cao Thắng. Ngay người trong gia đình cũng không biết tại sao, nhưng tôi thì lại biết rất rõ chuyện mình đang làm. Lý do cũng không có gì quá đặc biệt nhưng lại mang một tính chất hơi mộc mạc

và buồn cười!!! Đó là vào đúng năm ấy thì ba tôi bị bệnh “bán thân bất toại” (bây giờ gọi là tai biến mạch máu não) nên không còn làm việc gì được mà phải nằm bất động trong một thời gian dài. Sau này thì mọi người mới biết được là khoản thời gian ấy đúng là tròn 27 năm!!! Thế là trụ cột gia đình đã không còn nữa!!! Tôi đã phải nghỉ ngay là nên làm gì và đơn giản chỉ khi có một nghề gì thì mới làm cái gì được chớ. Do đó tôi nghĩ phải chuyển ngay qua bên ngành Kỹ thuật mà học vì lúc đó đối với tôi, học kỹ thuật chỉ là học một nghề gì đó và khi có nghề gì đó rồi thì mình mới có thể làm những việc mình muốn. Thậm chí tôi đã nghĩ là cùng lăm thì khi học trường Cao Thắng rồi thì tôi có thể ngồi ở một gốc cây nào đó để sửa xe kiếm sống!!! Xin lỗi vì đã nói lạc đề một chút.

Bây giờ xin trở về đề tài chính. Cho tới thời điểm thời bấy giờ thì trường Kỹ Thuật Cao Thắng chỉ mới mở 2 lớp là Đệ Tam và Đệ Nhị thôi. Tôi nhớ là trước đó một năm dường như ý định mở thêm ngành học về kỹ thuật đã thành hình rồi nhưng chưa hoàn chỉnh. Ngành học này được thực hiện bằng cách ghép thêm các môn kỹ thuật vào chương trình phổ thông (thực hiện thí nghiệm với chương trình Pháp tại trường Pétrus Ký) để học sinh có khả năng thi Tú Tài Kỹ thuật Pháp. Vì vậy trong trường hợp trên tôi còn nhớ là có hai anh trên tôi một lớp đã tham gia. Hai anh này là Trần Văn Đáng (CN1) và Nguyễn Năng Cường (CN1). Không biết cuối năm đó 2 anh có ghi tên xin thi TTKT Pháp hay không, nhưng trong khi tôi chuyển qua Cao Thắng học lớp Đệ Nhị thì gặp lại hai anh Cường và Đáng đồng thời cũng cùng lớp với các anh Sầm Biểu Sơn (CN1), Nguyễn Thành Đức (CN1 đã mất) ... và hai chị sau này là các KSCN khóa một. Trong lớp Đệ Nhị Kỹ thuật lúc đó có đến 3 hay 4 chị chớ không phải chỉ có 2 đâu. Lớp Đệ Tam KT thì cũng có vài nữ, tôi không nhớ rõ là bao nhiêu nhưng khi lên đến KSCN thì chỉ còn 2 mà thôi. Chuyện này phải hỏi hai chị QTT và BNH thì mới rõ được.

Trước thời điểm mở lớp Đệ Tam và Đệ Nhị KT thì trường Trung Học Kỹ thuật Cao Thắng chỉ

có tới lớp cuối cùng là lấy bằng tốt nghiệp BEI (Bằng tốt nghiệp Trung Học KT) là cao nhất. Sau đó thì khi có bằng BEI rồi thì học sinh có thể ra trường đi làm việc (trước khi có mở lớp Tú Tài KT) hoặc sau đó muốn học tiếp thì lên lớp đệ tam hay đệ nhị KT (điều này tôi không nhớ rõ lắm, có lẽ anh Đặng Xuân Nhựt CN3 biết nhiều hơn tôi và có thể bổ sung nếu được) để tiếp tục học và thi lấy bằng Tú Tài Kỹ Thuật 1 và 2. Sau khi có bằng Tú Tài Kỹ Thuật 1 và 2 rồi thì có thể dự thi tuyển vào Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công nghệ, hay các trường cao đẳng khác tại Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ.

Phải nói rằng khi qua lớp Đệ Nhị KT học thì chương trình cũng gồm các môn như các lớp Tú Tài Phổ thông nhưng có thêm các môn KT là Kỹ Nghệ Họa (sau này gọi là Vẽ KT), Kỹ thuật Học và Xưởng. Đối với tôi thì các môn KT này hoàn toàn mới lạ, nhưng tôi rất thích nó. Riêng đối với anh Nguyễn Năng Cường thì tôi nghĩ không lạ lăm vì có thể anh đã học trước một năm rồi. Các bài giảng thì cũng toàn bằng tiếng Pháp cả.

Thú thật rằng lúc đó tôi rất thích môn Kinh và luôn luôn tìm tòi học hỏi. Thậm chí vì không có tiền mua sách nên khi nào có giờ nghỉ lớp là tôi lại tìm vào nhà sách để đứng đọc “chùa” các sách về Kinh. Tôi vẫn còn nhớ nhà sách này là nhà sách Khai Trí. Khi nào có thì giờ nhiều thì lại mò vào Nhà Sách Albert Portail (Sau đổi tên lại là Xuân Thu) ở đường Catinat (sau đó là Tự do và bây giờ là đường Đồng Khởi).

Đến khi thi Tú Tài 2 KT thì bài vẽ của tôi có số điểm cao nhất nên lúc đó nhận được một phần thưởng về môn học Kinh của Phái bộ Văn Hóa Pháp (Mission Culturelle). Phần thưởng không nhiều, chỉ gồm một quyển sách KT về chế tạo bánh xe răng (đến giờ tôi vẫn còn giữ) và một hộp dụng cụ vẽ Kinh, nhưng đây là một điều làm tôi vô cùng sung sướng vì thấy mình đã tự chọn cho mình một con đường đi đúng sở thích.

Có một chuyện vui vui mà tôi đoán là rất ít người biết: trong năm đầu tiên Tú Tài Kỹ thuật,

sau khi có được TTKT toàn phần (1 và 2) có giá trị tương đương với Tú Tài Phổ thông, trên nguyên tắc đương sự có quyền chọn bất cứ Đại học nào để ghi danh học cũng được. Nhưng trớ trêu thay, khi đi nộp đơn ghi danh học Đại học tại các phân khoa khác thì hồ sơ chúng tôi đều bị từ chối vì chúng tôi chỉ có Tú Tài Kỹ Thuật!!!! Khi chúng tôi hỏi tại sao, có phải bằng TTKT không có giá trị như TTPT không thì nhận được câu trả lời: cả hai bằng TTKT và TTPT đều có giá trị ngang nhau, nhưng cấp trên đã ra thông báo là năm nay không nhận hồ sơ của những người có TTKT. Bởi đây, chúng tôi dành phải trở về để nộp hồ sơ thi tuyển vào Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ và hồ sơ được thu nhận rất dễ dàng và nhanh chóng. Vẫn để ở đây không phải là chúng tôi không thích KSCN mà chỉ vì phải cầu may thôi do chúng tôi nghĩ nếu không đậu vào KSCN thì chúng tôi có thể theo học một phân khoa Đại học khác được. Chỉ có thể thôi!!! Sau này chúng tôi mới biết là số người đậu TTKT không nhiều lắm (vì là khóa đầu tiên) nên người ta nghĩ nếu để chúng ghi danh vô những phân khoa ĐH khác thì còn đâu đủ số thí sinh thi tuyển vào KSCN. Kè ra cũng hay thật

và vì thế tôi mới có cái may là đậu vào Trường KSCN và học cho tới khi ra trường.

Trong thời điểm này thì Trường QGKSCN đã thành lập xong với một lớp duy nhất là lớp dự bị (gồm những người đậu TTPT thi vào) và sau khi số thí sinh TTKT từ Cao Thắng trúng tuyển qua kỳ thi tuyển thì cả hai nhóm đều hợp lại thành một là năm thứ nhất KSCN. Và sau đó thì hình thành năm thứ 2 và lần lượt năm thứ 3, 4 ... cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975. Có một điều thú vị là lớp của khóa thứ 2 gồm đa số là từ TTPT vào. Đến năm thứ 3 thì ngược lại, đa số là từ Cao Thắng lên cả. Cứ thế các khóa sau thì có khi lắn lộn TTPT và TTKT. (không biết có đúng như vậy hay không nên không bảo đảm 100%!!!!)

Và giờ đây, sau khi chúng ta biết được là chương trình Tú Tài Kỹ Thuật đã hình thành như thế nào rồi thì cũng là lúc tôi xin phép kết thúc bài này tại đây vậy.

Trần Thế Can CN1

Không nghe lời

Bố chất vấn con trai:

- Bố nghe mẹ nói, con chẳng chịu nghe lời mẹ phải không?
- Dạ, con con...
- Thôi, đừng quanh co nữa, hãy nói cho bố biết, làm thế nào mà con lại... làm được như thế.

Đã hai lần rồi

Cô con gái rón rén định ra khỏi nhà lúc gần đi ngủ thì bị ông bố chặn lại:

- Muộn thế này còn định đi đâu nữa?
- Con định chạy ù ra thùng thư để bỏ hai lá thư thôi ạ!
- Thế thì nhanh lên một chút, thùng thư đó đã huýt sáo hai lần rồi đấy!

Nước Lạnh trong Sa Mạc

Thái-Vinh

Thấy anh Nước Lạnh vẫn còn độc thân bơ vơ theo vợ chồng chị Thư & anh Mỹ đi du lịch, anh Thanh đề nghị:

- Em coi còn cô em gái nào chưa chồng giới thiệu cho anh Nước Lạnh một cô?

Tôi vội nói ngay:

- Việc này hai năm trước em đã làm rồi; nhưng không thành công...

Thấy chính anh Nước Lạnh còn ngơ ngác, tôi nhắc:

- Anh còn nhớ Chu Chi Bậy sang thăm Melbourne?

Đôi mắt anh chợt mờ màng xa xăm...

Tôi hỏi tiếp:

- Anh có chơi Tennis, hay leo núi không?

Anh lau mắt kiếng, lắc đầu cười...

Tôi lấy làm tiếc:

- Thôi lại hỏng mối này nữa rồi!

Anh Thanh cố ép:

- Chắc anh Nước Lạnh thích gái Nhật!

- Thôi anh ạ! Việc này không thể ép ai được! À, mà sao mãi tới bây giờ anh Nước lạnh mới đi thăm nước Mỹ?

- Nước Mỹ thì không xa lạ gì đối với tôi; chỉ vì mất yêu cứ hẹn đợi xong giải phẫu; nhưng kết quả giải phẫu lại không khả quan, nên phải vội đi Mỹ trong lúc còn thấy đường...

- Tại sao anh lại lấy biệt hiệu Nước Lạnh?

- Ô, tôi tên HỘ, viết không dấu là HO, nghĩa là Nước; còn Lạnh là...

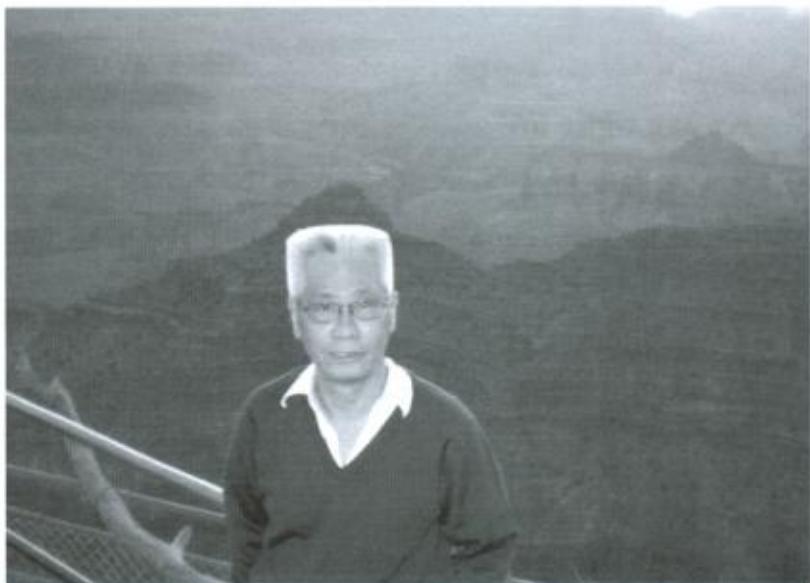
Anh chợt bỏ ngang.

Anh Hộ là cựu học sinh trường Trung Học Hồ Ngọc-Cẩn, hiện định cư tại Melbourne (Australia) và chăm sóc mục Nhạc trên Diễn Đàn trường Kỹ Sư Công Nghệ.

Nhân chuyến du lịch với anh chị Mỹ & Thư, được anh Đắc-Úng và chị Hồng đưa lại nhà anh chị Thanh ăn Bún Bò Huế và gặp anh chị Tân & Hoa, Thanh & Mai, Thái-Vinh & Mộng-Lan tối ngày 25 tháng 8, năm 2009.

Ngày mai phái đoàn Úc sẽ được anh Đắc-Úng đưa đi thăm kỳ quan Grand Canyon; rồi sau đó bạn học cũ của các anh chị sẽ cho đi thăm hết xứ Mỹ.

Thái Vinh CN17



Một Chuyện Tình Công Nghệ

Vợ chồng Đoàn Cảnh Đức thật là hên! Hai người dọn về sa mạc đúng vào đầu mùa Hạ nhưng nhiệt độ chỉ mới lên đến 105F thôi. Thông thường thì đến tháng Sáu, nhiệt độ đã phải lên đến 115F hoặc hơn rồi.

Trong bữa tiệc mừng 2 anh chị và như thường lệ, Thái Vinh cũng phỏng vấn Đức về mối tình Đ-K nhưng hai anh chị chỉ cười trừ. Tôi chợt nhớ tại sao chưa có ai phỏng vấn TVinh về mối tình TV-ML vậy ha, thế là tôi mào đầu nhưng chàng vội né “chuyện dài lắm, kê không xuể đâu, phải viết thành chuyện dài hằng tập mới đủ!”. Đành quay qua phỏng vấn Mộng Lan vậy, làm các anh các chị té ra cười hướng ứng “đúng rồi đó, Vinh không chịu nói thì MLan nói thay đi!”

“ML cho biết làm sao chàng ở Mỹ mà lại cua được nàng ở tận New Caledonia thế?” Tôi hỏi,

“Chuyện dài lắm, phải chờ dịp khác cơ ...” TVinh ráng chặn MLan,

“Ó hay, tôi hỏi MLan chứ có hỏi anh đâu!” tôi nói,

“Sao, hả MLan?”

MLan: ... cười!

“Thôi thì thế này vậy. Hồi đó ML có biết TVinh là KSCN không?”

“Dạ, không. TVinh không có nói đến KSCN, chỉ biết anh là mechanical engineer thôi!”

“Sao vậy ha? Bộ KSCN huyền bí, khó giải thích lắm hay sao mà phải dấu vậy hả TVinh?”

Như các cô khác và cũng như cô bạn đời trong một bài viết của anh Nguyễn Giụ Hùng, thời đó, ai nghe đến KSCN đều nghĩ đến cái lợi trước mắt là nếu có một chàng KSCN thì sẽ đỡ tốn tiền mua đồ dùng trong nhà, vì nhiều người lầm tưởng là trường KSCN dạy làm ... rỗ, rá, dao, kéo, v.v... Khi nghe tôi nói vậy, các chị đều cười to. Chắc là ... không sai?

Nhưng MLan nói “nghe TVinh nói mechanical engineer thì cũng ... khoái, vì sẽ có người ... sửa xe cho!”

Vậy là cuộc tình TVinh và MLan đã bắt đầu một cách chân phương với một ước mơ thật ... đơn giản?

Tôi hỏi tiếp “thế, TVinh có sửa xe cho không?”

“Dạ, đâu có đâu!”

“Rồi a, bắt đầu tố nữa đây!” TVinh tỏ vẻ lo lắng ...

Cả bàn cười vang. Hy vọng sẽ có một “Tuyển Tập Mối Tình TV-ML”

Đặc Ứng CN13

Người Anh Cả Độc Đáo Năm Nào

Để tưởng nhớ anh PHẠM VĂN KIỆT, KSCN 1

Bài này viết không phải để ca tụng hay phê phán một cá nhân, mà chỉ muốn ghi lại những hiện thực về một con người KSCN. Các chi tiết trong bài do bạn bè CN1 cung cấp, và các bổ sung của gia đình. Có thể bài viết vẫn còn những sai sót, mong được nhận các góp ý.

Người viết Nguyễn Văn Thái CN11



Tiểu sử:

Sinh năm 1932 tại Tp Long Xuyên, cạnh bờ sông Hậu.

Mất năm 2010. Tro cốt đã được trả về dòng sông Hậu, cạnh Tp Long Xuyên.

Tuổi đời: 79, Tuổi nghề: 50, là người KSCN cao niên nhất

Bạn bè nhắc về anh với những cá tính độc đáo

Đó là những gì tóm lược nói về người Anh Cả KSCN, anh Phạm Anh Kiệt. Anh mất đi đúng vào lúc các bạn anh CN1 đang tổ chức kỷ niệm 50 năm ngày ra trường.

Vào đời:

Lúc thiếu thời anh là một người học giỏi, rất giỏi, tốt nghiệp Tú Tài Toàn Phần thứ hạng rất cao. Thời điểm 1950 có rất ít con đường vào đời dành cho những chàng thanh niên như anh lựa chọn. Vậy mà anh cũng tạo được cho mình nhiều tình huống: - Thoát ly gia đình, gia nhập một Đội du kích quân chống Pháp. Nhưng sau 2 năm, nhận thấy không phù hợp, anh bỏ Đội quay về. - Được mời đến dạy học tại trường Trung học Chưởng Bình Lê Thị xã Long Xuyên, cũng chỉ được hơn 1 năm, lại thấy không phù hợp, anh lại nghỉ dạy. - Ở Cần Thơ có tổ chức thi tuyển vào trường Cán Sư Hàng Hải, anh dự thi, đậu rất cao, nhưng cũng không đi học vì cho rằng ở đó dành cho người chỉ có Tú Tài 1.

Mãi đến năm 1956, Trường Quốc Gia Kỹ Sư Công Nghệ tổ chức tuyển sinh khóa đầu tiên, anh nộp đơn và thi đậu. Thấy rằng đã phù hợp ước nguyện, anh khăn gói lên Saigon để theo học ở cái trường thuộc TT Kỹ Thuật Phú Thọ này. Phải mất 6 năm chập chờn để lựa chọn một hướng đi, khi vào lớp anh là người cao tuổi nhất, có nhiều kinh nghiệm lăn lộn nhất so với các bạn cùng khóa. Anh em có phần nể phục vì Anh lớn tuổi mà vẫn can đảm lo việc sách đèn.

Sự nghiệp và gia đình:

Năm 1960 Lớp KSCN 1 tốt nghiệp, đây là khóa đầu tiên nên nhà trường vẫn theo dõi sát sao việc làm của từng thành viên, nhằm kịp điều chỉnh chương trình học cho các khóa sau. CN1 được phân ngay vào các vị trí chủ yếu của xã hội. Anh Kiệt được bố trí làm việc tại công ty Đường VN, Nhà Máy Lọc Đường Khánh Hội.

Năm 1963, Cty Đường tiếp nhận Nhà Máy Đường Hiệp Hòa, Long An từ người Pháp, Anh

được giao tiếp nhận Phòng Kiểm Nghiệm phân tích và theo dõi sản xuất, anh có tham gia dịch thuật các tài liệu kỹ thuật. Anh có được cử theo một phái đoàn đi tham quan ngành sản xuất Đường tại Đài Loan. Sau đó, anh được chuyển về Trụ Sở Văn Phòng Cty, làm Phụ tá cho Giám đốc Kỹ Thuật, lúc đó là Ông Khương Hữu Điều

Năm 1968, do ảnh hưởng cuộc chiến Tết Mậu Thân, lệnh Tổng động viên ban hành, và Anh phải nhập ngũ vào Trường BB Thủ Đức. Khi tốt nghiệp Sĩ Quan, Anh được chuyển đến Trường Võ bị Đà lạt với cương vị một Giảng viên.

Chi khoảng 2 năm sau, do một cơ duyên nào đó, Anh được biệt phái, nhưng không phải về CTĐường, mà về Cty Bông sợi Sicovina. Anh công tác ở đây suốt cho đến 1975, chức vụ cao nhất là Phó Giám đốc Kỹ thuật

Người ta nói rằng tính tình anh khó khăn, thực ra anh cũng rất vui vẻ, tốt bụng và ngay thẳng, nhưng có phần nghiêm nghị, hay bộc phát tức thời các suy nghĩ. Anh thích bảo vệ cái đúng, cái hợp lý, và rất chống đối cái sai, gấp điều không vừa ý anh phản đối hết mình, chính cái tính này đã khiến nhiều bạn bè phải rất dè chừng.

Thời gian 4 năm học ở trường, những người bạn vui vẻ kề lại, là người cao niên nhất nên anh thích thể hiện tính hơn người, hơn tất cả các bạn đồng lứa. Khi đi làm việc, có giám bót phần nào, nhưng cái tính nghiêm nghị vẫn còn, có lúc bộc phát mạnh bạo, thậm chí có lúc đã thể hiện cả bằng vũ lực, rất dữ dằn. Nhìn qua tấm di ảnh trên bàn thờ, vẫn còn vuông vắn cái tính nghiêm nghị đó. Những người trong cuộc còn lại ngày nay chắc cũng phần nào thông hiểu về người đàn anh cao niên này. Người viết bài này chỉ dám viết khi anh đã nằm xuống, nếu không, chắc rằng sẽ bị anh chỉ vào mặt và quát: "Thằng này ..." hoặc bị chộp cổ áo, thậm chí cho luôn một nắm đấm!

Lại có người nói anh có số Đào hoa. Về già, anh cố tìm hiểu về Bói toán Tử Vi để tự xem số cho mình. Hình như trong lá số của anh cung an Mệnh không có sao Đà hoa đâu, mà bộ sao Đào Hòn an vị ở cung Thiên Di đổi chiếu, anh chỉ được hưởng nó khi đi ra ngoài.

Lúc trẻ, anh thường thấy mình "đẹp trai" nhất

lớp. Khi chuẩn bị lập gia đình, anh cũng tự tạo cho mình nhiều đường lựa chọn, bạn bè đoán già, đoán non, cho đến khi anh trinh làng một Bà chị trẻ đẹp, ngoài dự đoán, chắc tất cả phải trầm trồ. Bà Chị kém anh hơn một con Giáp tuổi.

Lần đến thăm gần đây, ngồi trò chuyện với Bà Chị trước bàn thờ anh, Chị nói:

- Anh Kiệt rất mực chăm lo cho gia đình, dạy dỗ các con nêu người, cơ ngơi nhà cửa được anh và các cháu tiếp nối gầy dựng khang trang. Khi anh ra ngoài hình như cũng có ai đó khá ưu ái quan tâm, nhưng Chị luôn rất tin tưởng ở anh.

Chị còn cho biết, cũng có đôi lần anh chị có bất hòa lớn tiếng, nhưng hoàn toàn không phải vì lý do trên. Có 6 người con, 3 trai 3 gái, đều được chính tay anh chị chăm sóc rèn luyện nêu người. Có lẽ anh rất toại ý trước khi nhắm mắt là người con út đã hoàn tất Đại học.

Cuối đời:

Sau 1975, phải đi học tập gần 3 năm. Khi được ra, anh về thẳng Long Xuyên để chịu sự quản chế thêm 2 năm nữa. Khoảng 1980, tuổi chưa đến 50, nhưng gần như anh đã "Rửa tay gác kiếm", anh xa dần cái nghiệp Công Nghệ, sớm chuẩn bị cho cuối đời.

Văn sống ở LX, Anh làm nhiều nghề, trong đó có một việc có hơi liên quan Công Nghệ: Anh làm một lò nấu rượu. Rượu bán được, nhưng anh lại nhanh chóng đổi ý dẹp bỏ. Lý do: không muốn tiếp tay để làm hư người những người bợm nhậu.

Nghề chánh anh đeo đuổi là buôn bán thuốc Tây, có lẽ là dịp dùng để đi lại giữa 2 quê: lên Saigon mua sỉ, mang về LX bò mồi hay bán trực tiếp. Được một thời gian, do tuổi cao, anh tự cho mình được "nghi hưu".

Người viết không biết rõ lắm về các diễn biến cuối đời sau đó của Anh. Chỉ biết Anh muôn tách biệt mọi người, có lẽ để tĩnh tâm suy gẫm. Tại nhà ở LX, Anh lập gian riêng có bàn thờ Phật, để chuyên tụng niệm, nghiên cứu kinh, kệ và ăn chay trường, ... Muốn liên lạc với Anh, phải qua nhiều lần nhắn gửi. Hình như Anh cũng phần nào tách biệt cả với gia đình nên khi Anh nằm xuống, gia đình tức thời đã không biết được cách liên lạc với bạn bè để báo tin.

Là Trưởng Lớp CN1, Anh còn lưu giữ một số hình ảnh, tài liệu chung của Lớp. Đôi lần có mời được Anh về dự họp mặt KSCN ở Saigon, trong bữa ăn phải có riêng một mâm cơm chay... Khoảng thời gian này khá dài, tương đương đoạn thời gian Anh tạo dựng sự nghiệp từ ngày ra trường 1960 đến 1975.

Giữa năm 2009, Anh bị một cơn đột quỵ, tai biến mạch não nhẹ, các cháu phải chuyển anh lên Saigon chữa trị. Sau lần này sức khỏe giảm sút nặng, có lẽ anh đã cảm nhận được các vì “sao hạn” trên lá số của mình đã nháy báo tin xấu cuối đời, cần phải sống gần gia đình hơn, vì vậy

anh quyết định ở lại luôn Saigon, cho các cháu dời gian nhà thờ từ LX lên SG.

Ngày 2/5/2010, thêm một cơn đột quỵ nữa, không còn sức đề kháng, Anh đã ra đi.

Đã chuẩn bị cho cuối đời từ rất lâu, đến khi ra đi thì rất nhanh, mãn nguyện, chắc Anh không còn gì luyến tiếc.

Bạn bè chúc Anh ra đi thanh thản. Tôi xin thấp nhẹ nhang tiễn biệt Anh.

Nguyễn Văn Thái,

Tháng 5 năm 2010

ĐÊM GIÁNG SINH NHỚ VỀ SÀI GON

Võ Thiêm

Theo dấu em đứng nép cạnh giáo đường
Tim rộn rã theo tiếng hồi chuông thánh
Hồn bay cao theo lốc xoxa mùi hương

Những ngày ấy Sài Gòn thơ và mộng
Tuổi thanh xuân nắng gió lòa quanh mình
Bên quán nhỏ anh bồn chồn mong đợi
Bóng hình em đêm lễ hội Giáng sinh

Những ngày ấy Sài Gòn còn tất cả
Anh còn cha, còn mẹ, còn em
Còn bè bạn bên via hè tản gẫu
Còn tương lai, còn mơ mộng êm đềm

Những ngày ấy tình ta dù mới thắm
Đầy yêu thương không bóng tối đeo đầy
Bên lương Chúa em cầu kính nhỏ nhở
Anh tội đồ, lòng chỉ muốn cầm tay

Những ngày ấy dù quê hương khói lửa
Nhưng niềm tin vẫn thấp thoáng mỗi ngày
Ai đâu ngờ có ngày buồn đen tối
Giã từ nhau mà chẳng phút chia tay

Em ở đâu người tình anh chờ ấy
Đêm hôm nay em cũng sẽ cầu kính?
Thánh đường xưa nơi ta thường hò hẹn?
Nguyện cầu chi. Đâu phải chuyện chúng mình!

Đêm hôm nay bên góc trời viễn xứ
Nhìn đèn hoa mộng lễ hội Giáng sinh
Lòng cô quạnh xen môi sầu cố quốc
Sài Gòn xưa ôm mãi những mối tình

Võ Thiêm (Hàng Hải)

Charlotte, NC 12-24-1999
San Diego, CA 12-24-2005

DANH SÁCH THAM DỰ VIÊN ĐẠI HỘI KỲ 1

2 June 2006:

- | | |
|-----------------------------|-----------------------------|
| 1/ GS Nguyễn Hoàng Sang | 33/ Nguyễn Giụ Hùng CN9 |
| 2/ GS Nguyễn Hàn Tý | 34/ Vũ Ngọc Khánh CN9 |
| 3/ Mai Thanh Tra CN1 | 35/ Văn Đinh Phúc CN9 |
| 4/ Lê Quang Chất CN1 | 36/ Hoàng Thanh CN9 |
| 5/ Quách Thị Thu CN1 | 37/ Nguyễn Công Đàm CN11 |
| 6/ Lê Văn Dĩnh CN1 | 38/ Đỗ Nguyên Giai CN11 |
| 7/ Chị Nguyễn Thành Đức CN1 | 39/ Đỗ Hùynh Hồ CN11 |
| 8/ Nguyễn Văn Tân CN1: | 40/ Đào Vị Dân CN13 |
| 9/ Nguyễn Văn Quang CN1 | 41/ Nguyễn Huy Động CN13 |
| 10/ Phạm Quang Đầu CN1 | 42/ Đoàn Cảnh Đức CN13 |
| 11/ Sầm Bứu Sơn CN1 | 43/ Trần Văn Lai CN13 |
| 12/ Trương Tiến Huân CN2 | 44/ Nguyễn Đắc Úng CN13 |
| 13/ Nguyễn Đôn Xuân CN2 | 45/ Nguyễn Trung Ngạn CN15 |
| 14/ Trần Kiêm Cảnh CN3 | 46/ Nguyễn Anh Châu CN16 |
| 15/ Lê Minh Quân CN3 | 47/ Lê Như Dân CN16 |
| 16/ Nguyễn Hữu Tân CN3 | 48/ Lê Quang Đức CN16 |
| 17/ Nguyễn Đinh Thuận CN4 | 49/ Nguyễn Thế Hiệp CN16 |
| 18/ Chị Huỳnh Thu Toàn CN4 | 50/ Lê Thành Nam CN16 |
| 19/ Đào Hữu Hạnh CN5 | 51/ Lê Hữu Luật Thảo CN16 |
| 20/ Đỗ Mậu Quỳnh CN5 | 52/ Nguyễn Trung Trực CN16 |
| 21/ Nguyễn Sáu CN6 | 53/ Bùi Anh Dũng CN17 |
| 22/ Nguyễn Thành Ngưu CN7 | 54/ Lê Tự Đoàn CN17 |
| 23/ Võ Hồng Sơn CN7 | 55/ Đinh Văn Quý CN17 |
| 24/ Tạ Anh Võ CN7 | 56/ Nguyễn Kim Quy CN17 |
| 25/ Lê Hoàng Giáo CN8: | 57/ Nguyễn Thái Vinh CN17: |
| 26/ Ngô Lương Phú CN8: | 58/ Đỗ Quốc Hy CN18 |
| 27/ Dương Thiệu Toản CN8 | 59/ Nguyễn Vi Khê CN18 |
| 28/ Phó Quốc Uy CN8 | 60/ Nguyễn Việt Trung CN18: |
| 29/ Võ Văn Bé CN9 | 61/ Đinh Trường Hân CN19 |
| 30/ Bùi Minh Chánh CN9 | 62/ Võ Thành Lẩm CN19 |
| 31/ Nguyễn Bình Cường CN9 | 63/ Đặng Minh CN19 |
| 32/ Âu Hùng CN9 | 64/ Đào Mai, (Điện Học) |

DANH SÁCH THAM DỰ VIÊN ĐẠI HỘI KỲ 2

17 Aug 2007:

- | | |
|--------------------------------|------------------------------|
| 1/ Nguyễn Đức Chí (GD C.Chánh) | |
| 2/ Lê Quang Chất CN1 | |
| 3/ Lê Văn Định CN1 | |
| 4/ Bùi Ngọc Hảo CN1 | |
| 5/ Nguyễn Văn Quang CN1 | 28/ Nguyễn Hoàng Thu CN9 |
| 6/ Sầm Büro Sơn CN1 | 29/ Trần Ngọc Đồng CN12 |
| 7/ Nguyễn Văn Tân CN1 | 30/ Trần Quan Nghiệp CN13 |
| 8/ Nguyễn Võ Đức CN2 | 31/ Nguyễn Đắc Ứng CN13 |
| 9/ Trương Tiến Huân CN2 | 32/ Dương Văn Khánh CN14 |
| 10/ Trần Kiêm Cảnh CN3 | 33/ Hoàng Huy Phương CN14 |
| 11/ Nguyễn Hà Đoàn CN3 | 34/ Bùi Quang Vy CN14 |
| 12/ Nguyễn Văn Chưởng CN4 | 35/ Lê Đức Chính CN17 |
| 13/ Huỳnh Thạnh Đức CN4 | 36/ Phan Công Hào CN17 |
| 14/ Nguyễn Định Thuận CN4 | 37/ Nguyễn Đăng Hòa CN17 |
| 15/ Nguyễn Đôn Phú CN5 | 38/ Nguyễn Trung Lương CN17 |
| 16/ Nguyễn Sáu CN6 | 39/ Nguyễn Hùng Quân CN17 |
| 17/ Phạm Xuân Thời CN6 | 40/ Đinh Trường Hân CN19 |
| 18/ Ưng Văn Hò CN7 | 41/ Nguyễn Tân Hoàng CN19 |
| 19/ Nguyễn Thành Ngưu CN7 | 42/ Võ Thành Lắm CN19 |
| 20/ Phó Quốc Uy CN8 | 43/ Đặng Minh CN19 |
| 21/ Nguyễn Đình An CN9 | 44/ Từ Sứng CN19 |
| 22/ Huỳnh Phước Bàng CN9 | 45/ Trần Bích Thùy (Hóa Học) |
| 23/ Bùi Minh Chánh CN9 | 46/ Phan Trung (Hóa Học) |
| 24/ Nguyễn Bình Cường CN9 | 47/ Nguyễn Quang Cư (TH) |
| 25/ Nguyễn Giụ Hùng CN9 | 48/ Nguyễn Thuy Đang (TH) |
| 26/ Vũ Ngọc Khánh CN9 | 49/ Christopher Lê (TH) |
| 27/ Hoàng Thanh CN9 | 50/ Chung van Sang (TH) |
| | 51/ Nguyễn Thuy Thảo (TH) |

DANH SÁCH THAM DỰ VIÊN ĐẠI HỘI KỲ 3

15 Aug 2008:

- | | |
|----------------------------|-------------------------------|
| 1/ GS Bùi tiến Rũng | 28/ Nguyễn vinh Tuy CN12 |
| 2/ Lê quang Chất CN1 | 29/ Nguyễn đình Ái CN13 |
| 3/ Lê văn Dinh CN1 | 30/ Nguyễn huy Động CN13 |
| 4/ Vũ hửu Doanh CN1 | 31/ Đoàn cảnh Đức CN13 |
| 5/ Nguyễn văn Quang CN1 | 32/ Lê văn Khuê CN13 |
| 6/ Sầm bửu Sơn CN1 | 33/ Nguyễn thành Lập CN13 |
| 7/ Quách thị Thu CN1 | 34/ Nguyễn mậu Phụng CN13 |
| 8/ Nguyễn vỏ Đức CN2 | 35/ Nguyễn viết Tốn CN13 |
| 9/ Trương tiến Huân CN2 | 36/ Nguyễn đắc Ứng CN13 |
| 10/ Trần kiêm Cảnh CN3 | 37/ Phạm kinh Luân CN14 |
| 11/ Nguyễn hửu Tấn CN3 | 38/ Nguyễn hoài Nam CN14 |
| 12/ Lâm dân Trường CN3 | 39/ Lâm anh Tuấn CN14 |
| 13/ Nguyễn đình Thuận CN4 | 40/ Nguyễn v thanh Vân CN14 |
| 14/ Nguyễn minh Nhựt CN5 | 41/ Trương đình Ứng CN14 |
| 15/ Phạm xuân Thời CN6 | 42/ Lê văn Lộc CN16 |
| 16/ Ung văn Hồ CN7 | 43/ Lưu vũ Quang CN16 |
| 17/ Huỳnh thanh Hoà CN8 | 44/ Lê Hữu Luật Thao CN16 |
| 18/ Nguyễn đình Lâm CN8 | 45/ Nguyễn dăng Hòa CN17 |
| 19/ Ngô lương Phú CN8 | 46/ Lâm văn Huệ CN17 |
| 20/ Nguyễn kim Quy CN8 | 47/ Nguyễn trung Lương CN17 |
| 21/ Văn đình Thạnh CN8 | 48/ Nguyễn hùng Quân CN17 |
| 22/ Huỳnh phước Bàng CN9 | 49/ Nguyễn việt Trung CN18 |
| 23/ Nguyễn văn Hoàng CN10 | 50/ Võ thành Lâm CN19 |
| 24/ Đỗ huỳnh Hồ CN11 | 51/ Châu Dương (Thân Hữu) |
| 25/ Nguyễn đình Thanh CN11 | 52/ Huỳnh ánh Đặng (thân hưu) |
| 26/ Trần ngọc Dũng CN12 | 53/ Trần Quân (Hàng Hải) |
| 27/ Hà văn Thông CN12 | 54/ Tran Xuan (Hàng Hải) |
| | 55/ Trần bích Thùy (Hóa Học) |

DANH SÁCH THAM DỰ VIÊN ĐẠI HỘI KỲ 4

8 May 2009:

- | | |
|---------------------------|----------------------------|
| 1- GS Nguyễn hoàng Sang | 20- Đỗ Huỳnh Hồ CN11 |
| 2- Nguyễn năng Cường CN1 | 21- Trần ngọc Dũng CN12 |
| 3- Nguyễn văn Quang CN1 | 22- Nguyễn huy Động CN13 |
| 4- Sầm bùu Sơn CN1 | 23- Lê văn Khuê CN13 |
| 5- Nguyễn văn Tân CN1 | 24- Nguyễn thành Lập CN13 |
| 6- Tôn thát Tiêu CN1 | 25- Hứa hiền Minh CN13 |
| 7- Nguyễn khắc Hăn CN2 | 26- Vũ đình Thuần CN13 |
| 8- Trương tiến Huân CN2 | 27- Trần ngọc Thành CN15 |
| 9- Trần kiêm Cảnh CN3 | 28- Lê hưu Luật Thao CN16 |
| 10- Lâm dân Trường CN3 | 29- Nguyễn hùng Quân CN17 |
| 11- Nguyễn hồng Lam CN6 | 30- Phạm văn Hiếu CN18 |
| 12- Phạm phú Ngọc CN6 | 31- Phạm hưu Bình (TH) |
| 13- Ung văn Hồ CN7 | 32- Trần hưu Chí (TH) |
| 14- Nguyễn thành Ngưu CN7 | 33- Nguyễn phước Hữu (TH) |
| 15- Văn đình Thạnh CN7 | 34- BS Phan minh Hiển (TH) |
| 16- Tạ anh Võ CN7 | 35- Nguyễn minh Mẫn (TH) |
| 17- Lê hoàng Giáo CN8 | 36- Khưu trịnh Thạch (TH) |
| 18- Nguyễn kim Quý CN8 | 37- Bùi văn Xích (TH) |
| 19- Võ văn Hoàng CN9 | |

Ban Điều Hành Hội Ái Hữu Trường QG KSCN
(Nhiệm Kỳ 2: 2009-2011)

1	Hội Trưởng: anh Nguyễn Văn Quang CN1
2	Phó HT kiêm Tổng Thư Ký: anh Nguyễn Hùng Quân CN17
3	Thủ Quỹ: anh Đỗ Huỳnh Hồ CN11
4	Cố Vấn: GS Bùi Tiến Dũng, Cựu GD
5	Cố Vấn: GS Trần Kiêm Cảnh, Cựu GD
6	Cố Vấn: GS Huỳnh Phước Bàng, Cựu PGĐ

Ban Điều Hành Tiền Nhiệm
(Nhiệm Kỳ 1: 2007-2009)

1	Hội Trưởng: GS Trần Kiêm Cảnh CN3, Cựu GD
2	Phó HT kiêm Tổng Thư Ký: anh Nguyễn Đắc Ứng CN13
3	Thủ Quỹ: anh Nguyễn Sáu CN6
4	Cố Vấn: GS Bùi Tiến Dũng, Cựu GD
5	Cố Vấn: GS Huỳnh Phước Bàng, Cựu PGĐ

Danh Sách Hội Viên Hội Ái Hữu Trường QG KSCN
 (15 tháng 6 năm 2010)

1	Bùi Tiến Rừng, cựu GD	rtbui@uqac.ca
2	Phùng Văn Bộ, GS	phungvanbo@yahoo.com
3	Nguyễn Hoàng Sang, GS	jshnguyen@sky.com
4	Nguyễn Hàn Tý, GS	tyhnguyen1@yahoo.com
5	Trần Thế Can, CN1	trthecan37@yahoo.com
6	Lê Quang Chất CN1	chatquangle_99@yahoo.com
7	Nguyễn Năng Cường CN1	phuoccuong@hotmail.com
8	Lê Văn Dĩnh CN1	dinhvanle@yahoo.com
9	Vũ Hữu Doanh CN1	doanh_vu@yahoo.com
10	Phạm Quang Đầu CN1	duahoa@aol.com
11	Chị Nguyễn Thành Đức CN1	yvettehuynh@hotmail.com
12	Bùi Ngọc Hảo CN1	Lynn@aol.com
13	Sầm Bửu Sơn CN1	sonbsam@yahoo.com
14	Nguyễn Văn Quang CN1	quang95129@yahoo.com
15	Nguyễn Văn Tân CN1	ntanhua@yahoo.com
16	Quách Thị Thu CN1	quachthithuksn@yahoo.com
17	Tôn Thất Tiêu CN1	tonthat@9online.fr
18	Mai Thanh Tra CN1	
19	Nguyễn Võ Đức CN2	duc.van@sympatico.ca
20	Trương Tiến Huân CN2	hohuan98@yahoo.com
21	Lê Thanh Tân Vân CN2	vle@veytec.com
22	Nguyễn Đôn Xuân CN2	nguyendonxuan@yahoo.com
23	Trần Kiêm Cảnh CN3, cựu GD	kiemcanhtran@yahoo.fr
24	Nguyễn Hà Đoàn CN3	chinhhtam@hotmail.com
25	Lê Minh Quân CN3	quanmle@yahoo.com
26	Nguyễn Hữu Tân CN3	tanng2006@yahoo.com
27	Lâm Dân Trường CN3	dtlam@scarlet.be
28	Nguyễn Văn Chưởng CN4	
29	Huỳnh Thanh Đức CN4	ducthanhuynh@yahoo.com
30	Nguyễn Định Thuận CN4	thuannd@hotmail.com
31	Chị Huỳnh Thu Toàn CN4	anhvohuynh@gmail.com

32	Đào Hữu Hạnh CN5	bronsonhd@yahoo.com
33	Nguyễn Văn Diệp CN5	nvandiep@yahoo.com
34	Nguyễn Minh Nhựt CN5	nhutmn1439@yahoo.ca
35	Nguyễn Đôn Phú CN5	donnguyen88@yahoo.com
36	Nguyễn Sáu CN6	sau.nguyen@gmail.com
37	Phạm Xuân Thời CN6	ngonmtl@yahoo.ca
38	Trần Văn Thuận CN6	thuan_uyen@yahoo.com
39	Ung Văn Hồ CN7	vanhuong@rogers.com
40	Nguyễn Thành Nguu CN7	nguu55@yahoo.com
41	Tạ Anh Võ CN7	vochauta@tampabay.rr.com
42	Ngô Đức Chính CN8	cdngo45@yahoo.com
43	Lê Hoàng Giáo CN8	giaole42@yahoo.com
44	Huỳnh Thanh Hòa	hoahuynhtx@yahoo.com
45	Nguyễn Đinh Lâm CN8	Lam.Nguyen@escg.jacobs.com
46	Ngô Lương Phú CN8	phuloingo@hotmail.com
47	Nguyễn Kim Quý CN8	kimquy39@hotmail.com
48	Văn Đinh Thạnh CN8	tdvancu@yahoo.com
49	Dương Thiệu Toản CN8	duongthieutoan@yahoo.com
50	Phó Quốc Uy CN8	uythao@embarq.com
51	Nguyễn Đinh An CN9	
52	Huỳnh Phước Bàng CN9, cựu PGD	huynhpbang@hotmail.com
53	Võ Văn Bé CN9	bevan_vo@yahoo.com
54	Bùi Minh Chánh CN9	chanh.bui@gmail.com
55	Nguyễn Bĩnh Cường CN9	ngbcuong@hotmail.com
56	Võ Văn Hoàng CN9	hoang.vovan@gmail.com
57	Âu Hùng CN9	henryaul@yahoo.com
58	Nguyễn Giụ Hùng CN9	hung_g_nguyen@yahoo.com
59	Vũ Ngọc Khánh CN9	
60	Văn Đinh Phúc CN9	phuc.van@sbcglobal.com
61	Hoàng Thanh CN9	hoangthanh45@hotmail.com
62	Nguyễn Hoàng Thu CN9	stevenslisa@hotmail.com
63	Mã Tường Trung CN9	matrung2000@yahoo.com
64	Mai Xuân Thành CN10	maixuanthanh2005@yahoo.com
65	Nguyễn Công Đàm CN11	damnguyen47@yahoo.com
66	Đỗ Huỳnh Hồ CN11	hodo416@yahoo.com
67	Nguyễn Văn Thái CN11	nvthai46@yahoo.com
68	Nguyễn Đinh Thanh CN11	thanhnguyendinh@sbcglobal.net
69	Phạm Hữu Thể CN11	thetoneypham@aol.com

70	Trần Ngọc Dũng CN12	dntran99@hotmail.com
71	Nguyễn Xuân Mỹ CN12	mynguyen47@yahoo.com
72	Hà Văn Thông CN12	thongvh47@yahoo.com
73	Nguyễn Vĩnh Tuy CN12	vinhtuy@yahoo.com
74	Nguyễn Đinh Ái CN13	aidinh69@hotmail.com
75	Đào Vị Dân CN13	Daneldao@yahoo.com
76	Nguyễn Kim Điều CN13	nkdieu@gmail.com
77	Nguyễn Huy Động CN13	donwinn2000@yahoo.com
78	Đoàn C Đức CN13	cdoan@juno.com
79	Đinh Quang Khanh CN13	khanhdq9@yahoo.com
80	Lê Văn Khuê CN13	khue_le@yahoo.com
81	Trần Văn Lai CN13	ltranv@yahoo.com
82	Nguyễn Chi Lăng CN13	ae2lang@yahoo.com
83	Nguyễn Thành Lập CN13	ngt_lap@yahoo.fr
84	Hứa Hiền Minh CN13	itsokm48@gmail.com
85	Trần Quan Nghiệp CN13	quan4319@yahoo.com
86	Nguyễn Mậu Phụng CN13	mauney@videotron.ca
87	Vũ Đình Thuần CN13	vudthuan@yahoo.com
88	Nguyễn Viết Tốn CN13	nguyenvton@yahoo.com
89	Hồ Truyền CN13	hotruyen@yahoo.com
90	Nguyễn Đặc Ứng CN13	ungnguyen2000@yahoo.com
91	Lê Văn Yên CN13	yenn47@hotmail.com
92	Vũ Quang Biên CN14	bvu3@cox.net
93	Nguyễn Văn Dệ CN14	denguyen999@yahoo.com
94	Nguyễn Hiền Diệp CN14	hiendiep@yahoo.com
95	Dương Văn Khánh CN14	
96	Phạm Kinh Luân CN14	ppham0193@rogers.com
97	Nguyễn Hoài Nam CN14	hoainamnguyen51@yahoo.ca
98	Hoàng Huy Phương CN14	phoang02@yahoo.com
99	Trương Định Ứng CN14	udtwyh@yahoo.ca
100	Nguyễn Văn Thanh Vân CN14	Van.tv.nguyen@mcgill.ca
101	Bùi Quang Vy CN14	vyqbui9@gmail.com
102	Lê Quang Đức CN15	david12le@yahoo.com
103	Nguyễn Nam Hùng CN15	namhungnguyen2111@yahoo.com
104	Nguyễn Trung Ngạn CN15	n_t_ngan@yahoo.com
105	Trần Ngọc Thạnh CN15	david.tran@cemagref.fr
106	Đoàn Định Thiện CN15	thien.doan@sbcglobal.net
107	Nguyễn Anh Châu CN16	thuchau_04@yahoo.com
108	Nguyễn Tân Đức CN16	duccnc@hem.fpt.vn
109	Lê Như Dân CN16	lenhudan@yahoo.com
110	Nguyễn Hữu Lăng CN16	langnguyen42@hotmail.com

111	Lê Văn Lộc CN16	levanloc@hotmail.com
112	Lê Thành Nam CN16	hnamsacto@yahoo.com
113	Nguyễn Đình Phúc CN16	ptenguyen@comcast.net
114	Lưu Vệ Quang CN16	wayneluu@hotmail.com
115	Lê Hữu Luật Thảo CN16	davisle@adelphia.net
116	Lê Đức Chính CN17	lchinh@yahoo.com
117	Bùi Anh Dũng CN17	anhdungbui@yahoo.com
118	Lê Tự Đoàn CN17	letudoan@gmail.com
119	Phan Công Hào CN17	phanconghao@yahoo.com
120	Nguyễn Đăng Hòa CN17	global31@on.aibn.com
121	Lâm Văn Huệ CN17	huelam07@gmail.com
122	Nguyễn Trung Lương CN17	luonght@hotmail.com
123	Nguyễn Hữu Nghĩa CN17	dalatnghia@yahoo.com
124	Nguyễn Hùng Quân CN17	hqsystemeng@rogers.com
125	Đinh Văn Quý CN17	saiyan@vnn.vn
126	Nguyễn Anh Tiên CN17	anhtiennguyen_ksck@yahoo.com
127	Nguyễn Thái Vinh CN17	unclevinh@yahoo.com
128	Phạm Văn Hiếu CN18	pham@ecole-debroglie.fr
129	Đỗ Quốc Hy CN18	hqdo2004@yahoo.com
130	Nguyễn Vị Khê CN18	ngvikhe@yahoo.com
131	Nguyễn Thanh Tâm CN18	nguyentt@hcm.fpt.vn
132	Lê Minh Tuấn CN18	16pvt@hcm.fpt.vn
133	Nguyễn Việt Trung CN18	nguyen_trung_viet@charter.net
134	Đinh Trương Hân CN19	handinh20@hotmail.com
135	Tô Công Hiệp CN19	henrylu99@yahoo.com
136	Nguyễn Tân Hoàng CN19	Hoangnguyen0954@hotmail.com
137	Võ Thành Lắm CN19	larryvous@yahoo.com
138	Dặng Minh CN19	dangminh@alumni.nd.edu
139	Tử Súng CN19	stu1@tampabay.rr.com
140	Trần Văn Quân HHài74	quanvantran@hotmail.com
141	Trần Bích Thùy HHọc74	bichthuy160@hotmail.com
142	Võ Thiêm HHài74	thivvo@yahoo.com
143	Trần Xuân HHài74	xtran@rogers.com

Đồng Ca Chào Mừng Đại Hội Kỹ Sư Công Nghệ III

Toronto, Canada, 15-16 August 2008

Mối Tơ Duyên Công Nghệ Xưa

Nhạc Auld Lang Syne

Lời Bài Tiễn Rung

Để tặng KSCN Trần Ngọc Đông, Trưởng Ban Tổ Chức Đại Hội KSCN III

cùng toàn thể hội viên và thân hữu.



Đồng môn đêm nay chúng ta cùng nhau hát mừng tình nồng hoa thắm,

Cánh chim tung bay ngàn nơi, dù xa góc trời, người là bạn ta.

Hát lên trong ta còn vương tình thương mến nhau lời lời hoa gấm,

Mối tơ duyên Công Nghệ xưa làm ta nhớ về bạn, thầy, gần xa.

oOOo

Dù cho ta đi tới đâu, cùng nhau hướng lòng về Trường lưu luyến,

Tháng năm bao phong trần qua, càng thêm kết tình, một đời nào phai.

Hát cho say mê tình ta, hồn như gió đưa ngàn trùng ghi nhớ,

Thiết tha mong sao đường mây ngày thêm nối gần, tình càng đẹp tươi.

oOOo

Đời ta qua bao núi sông mà nơi mái Trường một thời thương mến

Khắc ghi trong tâm hồn ta, dù xa hóa gần, tràn đầy tình thâm.

Mỗi khi ta xum họp nhau, vòng tay nói lên, lòng mình thêm ấm,

Chúc nhau bao nhiêu niềm vui, đời muôn tốt lành, nhà nhà bình an.

Printed by PAPYRUS

1002 S. 2nd Street

San Jose, CA 95112

Tel: (408) 971-8843

email: papyrusqt@yahoo.com